

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1052/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 21 tháng 8 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phân bổ vốn sự nghiệp năm 2018 của
Hợp phần Ứng phó với biến đổi khí hậu trong Chương trình mục tiêu
Ứng phó với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính tại văn bản số 9265/BTC-HCSN ngày 02 tháng 8 năm 2018 về phân bổ vốn sự nghiệp năm 2018 của Chương trình mục tiêu Ứng phó với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Phân bổ 61.000 triệu đồng (sáu mươi một tỷ đồng) từ nguồn dự toán chi sự nghiệp của ngân sách trung ương năm 2018 cho các Bộ, cơ quan ngang Bộ và các địa phương để thực hiện các nhiệm vụ của Hợp phần Ứng phó với biến đổi khí hậu trong Chương trình mục tiêu Ứng phó với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh như đề nghị của Bộ Tài chính tại văn bản số 9265/BTC-HCSN nêu trên (chi tiết tại phụ lục kèm theo). Việc quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định hiện hành, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả.

2. Bộ Tài chính chịu trách nhiệm về số liệu báo cáo, thực hiện giao dự toán bổ sung cho các Bộ, cơ quan ngang Bộ và các địa phương theo quy định.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ trưởng các Bộ, thủ trưởng cơ quan ngang Bộ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được giao bổ sung kinh phí thực hiện Hợp phần Ứng phó với biến đổi khí hậu trong Chương trình mục tiêu Ứng phó với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TTgCP, các PTTg;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg;
các Vụ: TH, NN, TKBT;
TGD Công TTĐT;
- Lưu: VT, KTTT (3). H.Đương





Phụ lục
PHÂN BỐ VỐN SỰ NGHIỆP NĂM 2018 CỦA
CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU ỨNG PHÓ VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU VÀ
TĂNG TRƯỞNG XANH

(Kèm theo Quyết định số 1052/QĐ-TTg ngày 21 tháng 8 năm 2018
của Thủ tướng Chính phủ)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Bộ, địa phương	Kinh phí phân bổ
A	Hợp phần Ứng phó với BĐKH	61.000
I	Trung ương	16.900
1	Bộ Tài nguyên và Môi trường	11.200
i	Cập nhật kịch bản BĐKH và nước biển dâng cho Việt Nam	2.000
ii	Xây dựng, cập nhật kế hoạch hành động ứng phó với BĐKH giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến 2050	400
ii	Rà soát, cập nhật yếu tố BĐKH vào quy hoạch sử dụng đất làm cơ sở lập quy hoạch sử dụng đất cấp quốc gia đến năm 2030, quy hoạch nước	1.000
iv	Đánh giá khí hậu quốc gia	600
v	Xây dựng, cập nhật kế hoạch hành động quốc gia ứng phó với BĐKH giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến 2050	1.500
vi	Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về BĐKH của Việt Nam	500
vii	Xây dựng tài liệu, phổ biến kiến thức và kỹ năng nhằm nâng cao trách nhiệm của cộng đồng về thích ứng với BĐKH, giảm nhẹ phát thải KNK; cơ hội của BĐKH; Thỏa thuận Paris, cơ hội và thách thức của Việt Nam cũng như nỗ lực cùng cộng đồng quốc tế bảo vệ hệ thống khí hậu trái đất	4.300
viii	Xây dựng mô hình phát triển sinh kế cộng đồng cho khu vực ĐBSH thích ứng với BĐKH, sử dụng hiệu quả TNN	-
ix	Triển khai một số hành động chính sách bắt buộc về giảm nhẹ phát thải khí nhà kính...	600
x	Quản lý giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình	300
2	Bộ Công an	400
i	Cập nhật kế hoạch hành động ứng phó với BĐKH	400
3	Bộ Công Thương	400
i	Xây dựng Kế hoạch hành động ứng phó với BĐKH giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến 2050	400
4	Bộ Giao thông vận tải	1.100
i	Cập nhật kế hoạch hành động ứng phó với BĐKH; Kế hoạch thực hiện thỏa thuận Paris	600
ii	Rà soát, cập nhật yếu tố BĐKH vào quy hoạch phát triển kết cấu hạ tầng giao thông vận tải vùng ĐBSCL đến năm 2030	500

STT	Bộ, địa phương	Kinh phí phân bổ
	tầm nhìn 2050	
5	Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội	400
i	Cập nhật kế hoạch hành động ứng phó với BĐKH	400
6	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1.100
i	Cập nhật kế hoạch hành động ứng phó với BĐKH; Kế hoạch thực hiện thỏa thuận Paris	600
ii	Rà soát, cập nhật yếu tố BĐKH vào quy hoạch thủy lợi vùng ĐBSCL đến năm 2030 tầm nhìn 2050	500
7	Bộ Quốc Phòng	400
i	Cập nhật kế hoạch hành động ứng phó với BĐKH	400
8	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	400
	Cập nhật kế hoạch hành động ứng phó với BĐKH	400
9	Bộ Xây dựng	1.100
i	Cập nhật kế hoạch hành động ứng phó với BĐKH; Kế hoạch thực hiện thỏa thuận Paris	600
ii	Rà soát Định hướng Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống đô thị VN đến 2025 tầm nhìn đến 2050 thích ứng với BĐKH	500
10	Bộ Y tế	400
i	Cập nhật kế hoạch hành động ứng phó với BĐKH	400
II	Địa phương (63 địa phương)	44.100
i	Xây dựng Kế hoạch hành động ứng phó với BĐKH giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến 2050; đánh giá khí hậu của các địa phương (700 triệu đồng x 63 địa phương)	44.100